TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày: 24 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Tiến

Bà Đặng Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Khánh - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Xuân- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Thanh N, sinh năm 2004 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: khu phố H, phường H, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: khu phố H, phường H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh H và bà Phan Thị Mỹ L; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/7/2025 và hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam H (Phân trại tạm giam khu vực C cũ) - Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Đ. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 14/07/2025, Trần Thanh N đi đến khu vực gần chùa B, thuộc phường B, tỉnh Đồng Nai tìm gặp một người đàn ông tên thường gọi là "S" (không rõ nhân thân, lý lịch) để mua 01 (một) bịch ma túy đá với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, N cất giấu số ma túy trên trong túi quần bên phải rồi đi về nhà. Đến khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 15/7/2025, N mang theo số ma túy đá trên và đang đi bộ trên đoạn đường bê tông thuộc ấp T, xã C, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an xã C kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía bên phải của bị can N đang mặc có cất giấu 01 (một) bịch ma túy đá và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số 1144/KL-KTHS ngày 21/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1002 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số 13/CT.VKSKV5 ngày 08/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Thanh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đồng Nai giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) xử phạt bị cáo Trần Thanh N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 1144/KL-KTHS, niêm phong ngày 21/07/2025, bên trong chứa chất ma túy được hoàn lại sau giám định, có khối lượng là 0,0605 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo Trần Thanh N không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đồng Nai.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Thanh N tại phiên tòa: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đồng Nai, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh N đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Trần Thanh Nghĩa là người nghiện ma túy. Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 15/7/2025, trên đoạn đường bê tông thuộc ấp T, xã C, tỉnh Đồng Nai, Trần Thanh N đang tàng trữ trái phép 0,1002 gam, loại Methamphetamine thì bị lực lượng Công an xã C phát hiện, bắt quả tang.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Thanh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đồng Nai đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy; làm phát sinh tệ nạn xã hội nghiện ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo là người nghiện ma túy nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo khai không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 1144/KL-KTHS, niêm phong ngày 21/07/2025, bên trong chứa chất ma túy được hoàn lại sau giám định, có khối lượng là 0,0605 gam, loại Methamphetamine.

[8] Đối với người đàn ông tên S đã bán ma túy cho bị cáo N do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh N phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025);

Xử phạt bị cáo Trần Thanh N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2025.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,0605 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu số 1144/KL-KTHS có dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ.

(Vật chứng nêu trên hiện do Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Đồng Nai đang lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2025).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5 - Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam Hàng Gòn (Phân trại tạm giam khu vực Cẩm Mỹ cũ) - Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Lâm